

Bản án số: 532/2023/HNGĐ - ST
Ngày 19 - 6 - 2023
V/v tranh chấp “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Tấn Quang

2/. Bà Lê Thị Mỹ Cẩm

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1114/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc: Tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐXX- ST-HNGĐ ngày 09/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Tăng Hoài T, sinh năm 1977 (Có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: xã A, huyện B, tỉnh An Giang;

- Bị đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 28/10/2022, Bản tự khai ngày 06/01/2023 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, ông Tăng Hoài T trình bày: Ông Tăng Hoài T và bà Võ Thị H tự nguyện sống chung từ năm 2017, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 04 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 02 năm 2017.

Sau khi kết hôn, ông và bà Võ Thị H sinh sống ở nhiều nơi ở Thành phố Hồ Chí Minh, đến đầu cuối năm 2017, ông và bà H dọn về ở tại địa chỉ, Phường C, quận

D, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay. Ông T và bà H chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến đầu năm 2019 ông T và bà H phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng không còn tiếng nói chung, nên từ cuối năm 2019 ông T đã dọn ra ngoài ở riêng tại địa chỉ số 31 đường Đồng Xoài, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh và cũng từ đây vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay, ông T xác định không còn tình cảm nên đề nghị được ly hôn với bà H để giải thoát cho nhau.

Về con chung: Ông T khai không có con chung với bà Võ Thị H.

Về tài sản chung: Ông T khai không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông T tự khai không có.

Về phía bị đơn là Võ Thị H đã được Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình để làm tự khai về quan hệ tranh chấp, Thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà H không đến Tòa để trình bày ý kiến.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, Tòa án Tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXX ST-HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2023 và Thông báo kết quả mở phiên họp công khai chứng cứ nhưng bà H vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Ông T có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu theo Đơn khởi kiện.
- Bà H vắng mặt không có lý do.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:
- Về việc thực hiện thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ kiện, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quá trình diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.
- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ông Tăng Hoài T có Đơn khởi kiện ly hôn với bà Võ Thị H, đây là quan hệ tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình - Bị đơn là bà Võ Thị H, có nơi cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Trong quá trình xét xử vụ án*: Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt Giấy triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm và Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào hồi 8 giờ 30 ngày 31 tháng 5 năm 2023, ông T có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng bà H vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tạo điều kiện để bà H trình bày ý kiến nên quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và quyết định tiếp tục xét xử lại vụ án lần tiếp theo vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại phiên tòa hôm nay ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà H vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Tăng Hoài T và bà Võ Thị H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 04 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 02 năm 2017 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Tăng Hoài T và bà Võ Thị H là hợp pháp, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Xét yêu cầu ly hôn của ông Tăng Hoài T*: Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản tự khai của ông T ngày 06 tháng 01 năm 2023 thì mâu thuẫn giữa ông T và bà H đã kéo dài từ nhiều năm, từ cuối năm 2019, ông T đã dọn ra ngoài ở riêng tại địa chỉ số 31 Đồng Xoài, Phường C, quận D mà không còn chung sống với bà H, vợ chồng mạnh ai người nấy sống và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau và sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Ông T xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên mong muốn được ly hôn với bà H để ông T sớm ổn định cuộc sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án số 1114/2022/TB-TLVA ngày 08 tháng 12 năm 2022, Giấy triệu tập đương sự để bà H đến Tòa án trình bày ý kiến nhưng bà H không đến, ngày 05/5/2023 Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải để bà H đến Tòa án để trình bày ý kiến và để Tòa án tiến hành phiên hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà H không đến và cũng không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải và sau phiên họp công khai chứng cứ, ông T có Đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc” nên ngày 05 tháng 5 năm 2023 Tòa án Tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần một ông T có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn bà H vắng mặt lần thứ hai không có lý do chứng tỏ bà H không còn thiết tha cuộc sống vợ chồng với ông Tăng Hoài T.

Căn cứ khoản 1 Điều 19; Điều 21 Điều Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.... Vợ,

chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau”. Nên giữa ông Tăng Hoài T và bà Võ Thị H không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ly hôn theo yêu cầu của một bên như sau: “1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được..” Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của ông Tăng Hoài T với bà Võ Thị H là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về con chung: Tại Bản tự khai, tại Phiên họp công khai chứng cứ thì ông Tăng Hoài T khai không có con chung với bà Võ Thị H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Ông Tăng Hoài T khai không có tài sản chung với bà Võ Thị H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về nợ chung: Ông Tăng Hoài T khai không có tài sản chung với bà Võ Thị H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Do yêu cầu của ông Tăng Hoài T được chấp nhận nên ông Tăng Hoài T phải nộp án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 19, Điều 21, Điều 56, Điều 58, Khoản 4 Điều 68 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I/.Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

1.Về quan hệ hôn nhân: Ông Tăng Hoài T được ly hôn với bà Võ Thị H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 04 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 02 năm 2017).

2. Về con chung: Ông Tăng Hoài T khai không có con chung với bà Võ Thị H.
3. Về tài sản chung: Ông Tăng Hoài T khai không có nợ chung với bà Võ Thị H.
4. Nợ chung: Ông Tăng Hoài khai không có nợ chung với bà Võ Thị H.

II/. Án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Tăng Hoài T nộp, được cân trừ vào tiền tạm nộp án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Tăng Hoài T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0032415 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Tăng Hoài T và bà Võ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh An Giang (để xóa sổ bộ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long